

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **01/2024/HS-PT**
Ngày: 02/01/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú

Các Thẩm phán:

1. Ông Y Phi Kbuôr

2. Bà Lưu Thị Thu Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 288/2023/TLPT- HS, ngày 01/12/2023 đối với bị cáo Phạm Quốc Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS - ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **PHẠM QUỐC Đ**, sinh ngày 20/5/1999 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi thường trú: Thôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nơi tạm trú: Thôn 7, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc H, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Hạnh K, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Y D (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà H'B. Địa chỉ: Buôn S, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (là mẹ ông Y D), vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Kim T và ông Dương Kim C; địa chỉ: Buôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị B, ông Lê Anh D, bà Lê Thị B, bà Phạm Thị Thu N; cùng địa chỉ: Buôn S, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 21/01/2023, sau khi uống bia tại nhà cậu ruột tại thị trấn E, huyện E thì Phạm Quốc Đ (có Giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô 47F1 - 667.46 của Đ lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng Đắk Lắk - Khánh Hòa để đi về nhà mẹ đẻ tại thôn 7, xã E, huyện E. Khi đi đến đoạn đường tại Km 97 + 700m Quốc lộ 26 thuộc buôn S, xã E, huyện E, do thiếu chú ý quan sát và sử dụng đèn chiếu sáng gần nên Đ không phát hiện ông Y D đang đi bộ ở phần đường bên phải cùng chiều theo hướng đi của Đ, do vậy Đ vẫn cho xe mô tô di chuyển về phía trước và không giảm tốc độ. Khi Đ phát hiện thấy ông Y D thì khoảng cách giữa xe mô tô của Đ và ông Y D quá gần, không kịp xử lý nên Đ đã để phần đầu xe mô tô 47F1 - 667.46 của Đ va chạm vào vùng lưng của ông Y D làm ông Y D ngã văng sang phần đường bên trái theo hướng đi, Đ cùng xe mô tô ngã xuống đường.

Cùng lúc này, ông Dương Kim T (có giấy phép lái xe hạng C) đang điều khiển xe ô tô 47A - 462.20 (loại xe 05 chỗ, do ông Dương Kim C là chủ sở hữu) lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng Đắk Lắk - Khánh Hòa đi đến nơi xảy ra tai nạn. Do không biết có tai nạn vừa xảy ra, đồng thời lúc này có xe ô tô đi ngược chiều ngược lên dốc sử dụng đèn chiếu sáng xa gây loá mắt làm ảnh hưởng tầm nhìn nên T không phát hiện được ông Y D đang nằm trên phần đường của mình và vẫn cho xe lưu thông bình thường. Khi phát hiện có vật cản nằm trên đường thì T đánh lái sang trái để tránh, nhưng do khoảng cách quá gần nên phần bánh trước bên phụ của xe ô tô 47A - 462.20 đã cán qua người ông Y D đang nằm trên đường. Sau đó, Đ được mọi người đưa đi cấp cứu, xe mô tô 47F1 - 667.46 bị hư hỏng, ông Y D tử vong tại chỗ.

Tại Phiếu kết quả đo nồng độ cồn trong khí thở Phạm Quốc Đ lúc 23 giờ 20 phút ngày 21/01/2023 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, xác định: 0.193 mg/L.

Tại Phiếu kết quả đo nồng độ cồn trong khí thở Dương Kim T lúc 03 giờ 05 phút ngày 22/01/2023 của Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an huyện Ea Kar, xác định: 0 mg/L.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 21/01/2023 xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 97 +700m Quốc lộ 26 thuộc Buôn S, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk là đường hai chiều, đường thẳng và xuôi dốc theo hướng Đắk Lắk - Khánh Hòa. Mặt đường rộng 13m50 được trải bê tông nhựa bằng phẳng và có vạch kẻ đường đôi màu vàng liền nét chia mặt đường thành hai chiều đường đều nhau là 6m80. Chiều đường bên phải theo hướng Đắk Lắk - Khánh Hòa có vạch kẻ đường đơn đứt nét màu trắng chia thành hai làn đường xe chạy cùng chiều là 3m30 và 3m50. Tại nơi xảy ra tai nạn giao thông không có đèn chiếu sáng công cộng.

Chọn mép đường bê tông nhựa bên phải theo hướng Đắk Lắk - Khánh Hòa làm mép đường chuẩn xác định số đo đối với các dấu vết và phương tiện liên quan đến vụ tai nạn. Điểm làm mốc là trụ điện số T41K/B3/1/2 nằm bên phải Quốc lộ 26 theo hướng Đắk Lắk - Khánh Hòa.

Căn cứ vào các dấu vết để lại hiện trường, dấu vết để lại trên các phương tiện, các thương tích để lại trên người nạn nhân và các chứng cứ thu thập được xác định điểm đụng trong vụ tai nạn giao thông như sau:

- Điểm đụng 1 là điểm đụng giữa xe mô tô 47F1 - 667.46 và ông Y D là điểm va chạm giữa phần đầu xe mô tô 47F1- 667.46 với vùng lưng của ông Y D thuộc chiều đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng Đăk Lăk – Khánh Hoà. Điểm đụng 1 cách mép đường chuẩn là 3m80, cách đầu vết xước mặt đường là 5m00, cách điểm làm mốc là 17m30.

- Điểm đụng 2 là điểm đụng giữa xe ô tô 47A - 462.20 với ông Y D thuộc chiều đường bên phải Quốc lộ 26 và trùng với đầu vết chà tử thi. Điểm đụng 2 cách mép đường chuẩn 5m50, cách đầu vết xước kim loại và mài mòn cao su là 2m20.

- Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển số 47F1 - 667.46 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 47010261, biển số đăng ký 47F1-667.46.

- 01 (một) xe ô tô biển số 47A - 462.20; 01 (một) chứng nhận kiểm định số DA0609894, cấp ngày: 08/3/2022, biển số đăng ký 47A-462.20.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 400156000006 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đăk Nông cấp ngày 27/5/2022 cho ông Dương Kim T.

- 01 (Một) Giấy phép lái xe số 660182012918 hạng A1 mang tên Phạm Quốc Đ do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đăk Lăk cấp ngày 03/04/2020.

- 01 (một) đĩa CD lưu trữ tập tin video do người dân giao nộp đã được niêm phong.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 99/TTh-TTPY ngày 21/02/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đăk Lăk, kết luận: Nguyên nhân Y D tử vong là do suy hô hấp, suy tuần hoàn do sốc đa chấn thương: Chấn thương ngực, bụng, cột sống thắt lưng nặng/Chấn thương đầu mặt/Nhiều chấn thương khác do tai nạn giao thông.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023HS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đăk Lăk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc Đ phạm tội “*Vì phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Quốc Đ 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/10/2023 bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Quốc Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Quốc Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo; bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại và được đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại. Hơn nữa, trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông đã không đi sát phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Sau tai nạn, bản thân bị cáo cũng đã bị thương tích nặng, hiện tại cũng chưa hoàn toàn hồi phục. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình và có em ruột bị chậm phát triển trí não, không có khả năng lao động. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo Phạm Quốc Đ 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Phạm Quốc Đ tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 21/01/2023, sau khi uống bia thì Phạm Quốc Đ đã điều khiển xe mô tô 47F1- 667.46 lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng Đắk Lắk - Khánh Hòa để đi về nhà mẹ đẻ tại thôn 7, xã E, huyện E. Khi đi đến đoạn đường tại Km 97 + 700m Quốc lộ 26 thuộc Buôn S, xã E, huyện E, do thiếu chú ý quan sát nên Đ đã để phần đầu xe mô tô của Đ va chạm vào vùng lưng làm ông Y D ngã văng sang phần đường bên trái theo hướng đi. Ngay sau đó, ông Dương Kim T đang điều khiển xe ô tô 47A - 462.20 lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng Đắk Lắk - Khánh Hòa bị bất ngờ, không thể tránh kịp nên để phần bánh trước bên phụ của xe ô tô cán qua người ông Y D đang nằm trên đường làm ông Y D tử vong tại chỗ. Tại Phiếu kết quả đo nồng độ cồn trong khí thở Phạm Quốc Đ lúc 23 giờ 20 phút ngày 21/01/2023 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, xác định: 0.193

mg/L. Do đó, Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Quốc Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông sau khi đã sử dụng bia gây ra tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng của ông Y D. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về kháng cáo xin được hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại với số tiền 90.000.000 đồng và được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại cho bị cáo. Hơn nữa, trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông đã không đi sát phần đường bên phải theo chiều đi của mình mà lại đi giữa đường bên phải cách mép đường bên phải 3,8m. Sau khi va chạm thì người bị hại chỉ bị ngã ra đường nhưng bị xe ô tô đi cùng chiều cán qua dẫn đến tử vong. Sau tai nạn, bản thân bị cáo cũng đã bị thương tích nặng, hiện tại cũng chưa hoàn toàn hồi phục. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình và có em ruột bị chậm phát triển trí não, không có khả năng lao động. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc Đ, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự - Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc Đ, Sửa Bản án sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc Đ 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Phạm Quốc Đ cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Quốc Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[2]. Về án phí: Bị cáo Phạm Quốc Đ không phải án phí Hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện E;
- UBND xã C, huyện E;
- Những người TGT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Tú